MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ II
MÔN: GDCDLỚP 11 – THỜI GIAN LÀM BÀI: 45 PHÚT

TT	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổng			% tổng điểm
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		*Số CH*		*Thời gian (phút)*	
			Số CH	*Thời gian (phút)*	*Số CH*	*Thời gian (phút)*	*Số CH*	*Thời gian (phút)*	*Số CH*	*Thời gian (phút)*	*TN*	*TL*		
1	**Nhà nước xã hội chủ nghĩa**	1. Nhà nước xã hội chủ nghĩa	6	4,5	2	2,5					8		7	**20**
2	**Nền dân chủ xã hội chủ nghĩa**	2. Nền dân chủ xã hội chủ nghĩa	4	3	1	1,25					5		4,25	**10**
3	**Chính sách dân số và giải quyết việc làm**	3. Chính sách dân số và giải quyết việc làm	3	2,25	6	7,5	1	10	1	8	9	2	27,75	**55**
4	**Chính sách tài nguyên và bảo vệ môi trường**	4. Chính sách tài nguyên và bảo vệ môi trường	3	2,25	3	3,75					6		6	**15**
Tổng			**16**	**12**	***12***	***15***	***1***	***10***	***1***	***8***	***28***	***2***	***45***	***100***
Tỉ lệ (%)			**40**		**30**		**20**		**10**		**70**	**30**		**100**
Tỉ lệ chung (%)			**70**				**30**				**100**			

Lưu ý:

- Các câu hỏi ở cấp độ nhận biết và thông hiểu là các câu hỏi trắc nghiệm khách quan 4 lựa chọn, trong đó có duy nhất 1 lựa chọn đúng.
- Các câu hỏi ở cấp độ vận dụng và vận dụng cao là các câu hỏi tự luận.
- Số điểm tính cho 1 câu trắc nghiệm là 0,25 điểm/câu; số điểm của câu tự luận được quy định trong hướng dẫn chấm nhưng phải tương ứng với tỉ lệ điểm được quy định trong ma trận.
- Trong nội dung kiến thức (1) (2) (3) (4) chỉ được chọn một câu mức độ vận dụng ở một hoặc hai trong bốn nội dung đó.
- Trong nội dung kiến thức (3) (4) chỉ được chọn một câu mức độ vận dụng cao ở một hoặc hai trong hai nội dung đó.

BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ II

uigeli.xyz

MÔN: GIÁO DỤC CÔNG DÂN LỚP 11– THỜI GIAN LÀM BÀI: 45 PHÚT

TT	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Mức độ kiến thức, kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	**Nhà nước xã hội chủ nghĩa**	**1. Nhà nước xã hội chủ nghĩa**	**Nhận biết:** - Thế nào là nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam. **(Câu 1)** - Bản chất, chức năng của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.**(Câu: 2,3,4,5,6)** **Thông hiểu:** - Hiểu được trách nhiệm của mỗi công dân trong việc tham gia xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. **(Câu 17,18)** **Vận dụng:** - Vận dụng kiến thức đã học để tham gia xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa phù hợp với lứa tuổi và điều kiện của bản thân.	6	2	1*	0
2	**Nền dân chủ xã hội chủ nghĩa**	**2. Nền dân chủ xã hội chủ nghĩa**	**Nhận biết:** - Bản chất của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa. **(Câu 7,8)** - Hai hình thức cơ bản của dân chủ. **(Câu 9, 10)** **Thông hiểu**: - Hiểu được quyền làm chủ phù hợp với lứa tuổi. **(Câu 19)** **Vận dụng:** - Vận dụng kiến thức đã học để tham gia các hoạt động thể hiện tính dân chủ phù hợp với lứa tuổi. - Phê phán các hành vi, luận điệu xuyên tạc, chống lại nền dân chủ XHCN.	4	1		0
3	**Chính sách dân số và giải quyết việc làm**	**3. Chính sách dân số và giải quyết việc làm**	**Nhận biết:** - Tình hình phát triển dân số và phương hướng cơ bản thực hiện chính sách dân số ở nước ta hiện nay. **(Câu 11,12,13)** - Tình hình việc làm và phương hướng cơ bản thực hiện chính sách giải quyết việc làm ở Việt Nam hiện nay. **Thông hiểu:** - Hiểu được trách nhiệm của công dân trong việc thực hiện chính sách dân số và giải quyết việc làm của Nhà nước. **(Câu 20, 21,22,23,24,25)**	3	6		1**

uigeli.xyz

TT	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Mức độ kiến thức, kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
			Vận dụng: - Tham gia tuyên truyền chính sách dân số và chính sách giải quyết việc làm vào thực tiễn cuộc sống phù hợp với khả năng bản thân. **Vận dụng cao:** - Vận dụng kiến thức đã học để đánh giá việc thực hiện chính sách dân số của gia đình, cộng đồng dân cư. - Vận dụng kiến thức đã học để đánh giá việc thực hiện chính sách giải quyết việc làm ở địa phương phù hợp với lứa tuổi. - Định hướng được nghề nghiệp trong tương lai. **(Câu 2 - Tự luận)**				
4	**Chính sách tài nguyên và bảo vệ môi trường**	4. Chính sách tài nguyên và bảo vệ môi trường	**Nhận biết:** - Thực trạng tài nguyên, môi trường. - Phương hướng và biện pháp cơ bản nhằm bảo vệ tài nguyên, môi trường ở nước ta hiện nay. **(Câu 14, 15,16)** **Thông hiểu**: - Hiểu được trách nhiệm của công dân trong việc thực hiện chính sách tài nguyên và bảo vệ môi trường của Nhà nước. **(Câu 26, 27,28)** **Vận dụng:** - Thực hiện và tuyên truyền thực hiện chính sách tài nguyên và bảo vệ môi trường vào thực tiễn cuộc sống phù hợp với khả năng của bản thân. (Câu tự luận 1) **Vận dụng cao:** - Vận dụng kiến thức đã học để đánh giá thái độ, hành vi của bản thân và của người khác trong thực hiện chính sách tài nguyên, bảo vệ môi trường. (Câu tự luận 1) - Phản đối và đấu tranh với các hành vi gây hại cho tài nguyên, môi trường.	3	3		
Tổng				**16**	**12**	**1**	**1**

Lưu ý:
- Với câu hỏi ở mức độ nhận biết và thông hiểu thì mỗi câu hỏi cần được ra ở một chỉ báo của mức độ kiến thức, kỹ năng cần kiểm tra, đánh giá tương ứng (1 gạch đầu dòng thuộc mức độ đó).
- (1*) Giáo viên có thể ra 1 câu hỏi cho đề kiểm tra ở cấp độ vận dụng ở đơn vị kiến thức: 1 hoặc 2 hoặc 3 hoặc 4 hoặc 5.
- (1**) Giáo viên có thể ra 1 câu hỏi cho đề kiểm tra ở cấp độ vận dụng cao ở đơn vị kiến thức: 3 hoặc 4.